

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2021/HS-ST**
Ngày : 19/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Quốc Cường
Ông Hà Nguyễn Minh Nam

- Thư ký phiên tòa : Bà Trần Minh Tâm -

là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D, sinh năm 1993 tại TP HCM; hộ khẩu thường trú: 46/2 Khu phố 3, Tổ 12, Phường TTT, Quận B, TP H; Nơi ở hiện nay: 03 HS, Khu phố 1, Phường LTM, Quận 9 (nay là Thành phố T1), TP H; nghề nghiệp: chạy xe Grap; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công H1 và bà Nguyễn Thị H2; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 144/2011/HSST ngày 29/9/2011 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bản án số 04/2017/HSST ngày 12/01/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo bị bắt ngày 04/9/2020; tạm giữ ngày 04/9/2020; tạm giam ngày 13/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an Quận Phú Nhuận (có mặt).

- Người bị hại: Bà Trần Thị Thúy H3 sinh năm: 1996

HKTT: Thôn ĐT1 1, xã E, Huyện Ek, tỉnh Đ

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị Hồng L sinh năm: 1970

HKTT: Số 23B đường số 26, Phường LTM, Quận 9, TP H.

(vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Khắc L1 sinh năm: 1989

HKTT: Số 23B đường số 26, Phường LTM, Quận 9, TP H.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, Nguyễn Công D làm quen với chị Trần Thị Thúy H3 qua mạng facebook lấy tên “Bi Nguyễn”, D nói với chị H3 tên mình là Tài. Sau nhiều lần nhắn tin qua lại trên facebook, D và chị H3 hẹn gặp nhau tại Thành phố H vào ngày 23/8/2020. Khoảng 6 giờ 50 phút ngày 23/8/2020, D gọi điện thoại cho chị H3 thì được biết chị H3 đang ở bên xe Hoàng Long, gần cầu Bình Lợi, Quận Thủ Đức. Khoảng 15 phút sau, D chạy xe gắn máy hiệu Honda SH125i, màu xanh, biển số 59C2-594.16 đến đón chị H3. Khi đến gặp chị H3, D thấy chị H3 cất điện thoại Iphone 6S Plus vào trong túi xách nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt. D bảo chị H3 cất túi xách vào cốp xe của D. Sau đó, D chở chị H3 đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường, khi đến ngã tư HVB - THT, Phường 10, Quận P, D nói chị H3 xuống xe đứng chờ để D đi vào chợ mua đồ. Tin lời D, chị H3 xuống xe rồi đứng chờ D khoảng 15 phút không thấy D quay lại, gọi điện thoại cho D thì không liên lạc được.

Ngày 03/9/2020, chị H3 và một số người bạn của chị H3 gặp D ở ngã tư Thủ Đức, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức nên đã đưa D về Công an Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức. Sau đó, Công an Phường 10, Quận Phú Nhuận đến đưa D về trụ sở Công an Phường 10, Quận Phú Nhuận làm việc.

Tại Cơ quan Công an, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau khi chiếm đoạt tài sản của chị H3, D chạy xe về nhà trọ ở địa chỉ số 03 HS, Tổ 8, Khu phố 1, Phường LTM, Quận 9 rồi kiểm tra trong túi xách của chị H3 thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số tiền Việt Nam 3.000.000 (*ba triệu*) đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị H3. D cất toàn bộ tài sản này vào túi quần để ở nhà trọ, riêng túi xách D vứt vào thùng rác không thu hồi được. Do trước khi thực hiện hành vi chiếm đoạt, D có hỏi mật khẩu của chiếc điện thoại Iphone 6 Plus của chị H3 nên chị H3 có nói cho D biết, D mở mật khẩu, tháo sim và cài lại mật khẩu khác, rồi bỏ sim của D vào sử dụng cho đến ngày bị công an bắt giữ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số Imei: 358610072263902;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen;
- 01 túi xách da quai chéo, màu đen, in chữ GC;
- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng;
- Một số giấy tờ tùy thân của chị H3 như: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy; 01 giấy bảo hiểm xe máy; 01 CMND; 01 Giấy phép lái xe hạng A1; 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 359405083051621;

- 01 xe máy hiệu Honda SH 125i, màu xanh, biển số 59C2-594.16, số khung: RLHJF422XFY031968, số máy: JF42E1032000;

- 01 áo thun ngắn tay, màu xám, có chữ DOUDRY;

- 01 quần Jeans lưng màu xanh có chữ DieselIndustry;

- 01 xe máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số 59X1-571.11, số máy: JF58E0163009, số khung: RLHJF5808EY162875.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận Phú Nhuận ngày 10/9/2020 thì 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng có giá trị 4.700.000 (*bốn triệu bảy trăm ngàn*) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen có giá trị 100.000 (*một trăm ngàn*) đồng; 01 túi xách da quai chéo, màu đen, in chữ GC không có căn cứ xác định được giá trị.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Công D3 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quyền công tố và tranh luận: Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân Quận Phú Nhuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 02 (*hai*) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng: bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị sung quỹ nhà nước;

+ 01 xe máy hiệu Honda SH 125i, màu xanh, biển số 59C2-594.16: bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị sung quỹ nhà nước;

+ 01 áo thun ngắn tay, màu xám, có chữ DOUDRY và 01 quần Jeans lưng màu xanh có chữ DieselIndustry: bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không đồng ý nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Về bồi thường thiệt hại: người bị hại đã nhận lại tài sản bị Danh chiếm đoạt, riêng túi xách không thu hồi được, chị Hằng không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Nguyễn Công D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra như biên bản bắt người, biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi nhận sự việc, kết luận của hội đồng định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23/8/2020, bị cáo đã có hành vi gian dối lừa người bị hại để chiếm đoạt tài sản của người bị hại là chị H3. Theo kết luận của Hội đồng định giá thì tài sản bị cáo phạm tội chiếm đoạt có giá trị 4.800.000 (bốn triệu tám trăm ngàn) đồng và 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền Việt Nam. Tổng giá trị 7.800.000 (bảy triệu tám trăm ngàn) đồng. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận Phú Nhuận truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian dài để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước đây bị cáo đã 02 lần phạm tội và bị xử lý hình sự, cụ thể vào năm 2011 phạm tội “Cướp giật tài sản”, năm 2017 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt tù, trở về tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo phải tu chí làm ăn, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Mặc dù các bản án bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích nhưng coi là có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng:

Đối với các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là chị H3: Trong quá trình điều tra, cơ quan Công an đã thu hồi và trả lại cho chị H3. Riêng túi xách thì không thu hồi được, chị H3 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 359405083051621: bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 xe máy hiệu Honda SH 125i, màu xanh, biển số 59C2-594.16, số khung: RLHJF422XFY031968, số máy: JF42E1032000: Qua xác minh cho thấy chiếc xe này do bị cáo đứng tên sở hữu, bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên sung quỹ nhà nước;

- 01 áo thun ngắn tay, màu xám, có chữ DOUDRY và 01 quần Jeans lưng màu xanh có chữ DieselIndustry: bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không đồng ý nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số 59X1-571.11, số máy: JF58E0163009, số khung: RLHJF5808EY162875: Ngày 03/9/2020, bị cáo sử dụng chiếc xe này đi đến quán ăn và bị chị H3 phát hiện báo Công an bắt giữ bị cáo. Qua xác minh cho thấy, xe này do bà Nguyễn Thị Hồng L đứng tên sở hữu. Ngày 03/9/2020, chị Nguyễn Khắc L1 (là con của chị L) cho bị cáo D mượn đi. Xét thấy, đây không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Công an đã trả xe cho bà L là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công D** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công D** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 359405083051621 và 01 xe máy hiệu Honda SH 125i, màu xanh, biển số 59C2-594.16, số khung: RLHJF422XFY031968, số máy: JF42E1032000.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, màu xám, có chữ DOUDRY và 01 quần Jeans lưng màu xanh có chữ DieselIndustry.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 06;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung

